

Số: 142/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 12 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước, sau
Kỳ họp thứ 17 HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 20 tháng 11
năm 2015;*

*Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 360/BC-UBND, ngày 26/11/2024; Báo cáo
số 375/BC-UBND ngày 06/12/2024 của UBND tỉnh về kết quả giải quyết kiến
nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 17 HĐND tỉnh; Báo cáo số 51/BC-
HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Thường trực HĐND tỉnh về Giám sát
kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước, sau Kỳ họp thứ 17; ý kiến thảo
luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đánh giá kết quả thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh (HĐND) tán thành kết quả giám sát giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 17 của Thường trực HĐND tỉnh với các nội dung chủ yếu sau:

HĐND tỉnh nhận thấy việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri được UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Quá trình giải quyết những vấn đề cử tri quan tâm, nhiều lĩnh vực đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương và thực hiện đúng quy định pháp luật. Tổng số ý kiến, kiến nghị của cử tri trước, sau kỳ họp thứ 17 HĐND tỉnh có 50 kiến nghị, trong đó: 05 kiến nghị đã được giải quyết xong đạt 10%; 26 kiến nghị đang giải quyết chiếm 52%; 16 kiến nghị UBND tỉnh thông tin, giải trình đến cử tri chiếm 32%; 03 kiến nghị chưa bố trí được nguồn lực chiếm 6%. Cơ bản các nội dung trả lời của UBND tỉnh đã đi vào trọng tâm, rõ ràng; một số kiến nghị đã được giải quyết kịp thời, góp phần tháo gỡ những khó khăn vướng mắc cho cơ sở, đáp ứng được mong muốn và nguyện vọng chính đáng của cử tri.

Tuy nhiên, các kiến nghị đã được giải quyết xong còn đạt tỷ lệ thấp (10%); Một số nội dung kiến nghị của cử tri liên quan đến đầu tư xây dựng, sửa chữa công trình giao thông, đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn nhưng do khả năng ngân sách có hạn nên chưa giải quyết ngay được. Số kiến nghị chưa bố trí được nguồn lực, mang tính thông tin, giải trình còn cao 19 kiến nghị, chiếm 38%. Một số kiến nghị đang được giải quyết nhưng tiến độ còn chậm, kéo dài, chưa được thực hiện dứt điểm. Một số kiến nghị đã được trả lời nhưng chưa cụ thể, chưa có lộ trình thực hiện theo thời gian. Một số kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp cơ sở.

Điều 2: Nhiệm vụ, giải pháp

Để tiếp tục giải quyết những kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 17 HĐND tỉnh, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với lĩnh vực giao thông, xây dựng

- Đối với các công trình thi công dở dang: Có giải pháp quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ như: Các dự án thi công tại địa bàn thành phố Hà Giang (*Dự án kè hai bên bờ sông miện, Dự án khu liên hợp thể thao tỉnh, Dự án Công viên nước Hà phương...*); trung tâm các huyện, trung tâm các xã, các tuyến đường giao thông huyết mạch... Đồng thời giải quyết tốt công tác đảm bảo giao thông, cảnh báo nguy cơ sạt lở, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

- Đối với nhu cầu đầu tư mới: Do chưa có nguồn lực thực hiện đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các cấp, các ngành đưa vào kế hoạch triển khai trong thời gian tới để đáp ứng nguyện vọng chính đáng của nhân dân, tuy nhiên cần được đánh giá kỹ lưỡng tính khả thi của dự án từ đó xác định thứ tự ưu tiên. Chỉ đạo làm tốt công tác GPMB để tranh thủ tối đa nguồn vốn trung ương, các nguồn vốn tài trợ đầu tư cho hạ tầng giao thông.

- Các ý kiến cử tri liên quan đến công tác duy tu bảo dưỡng hệ thống thoát nước, chỉnh trang đô thị... Căn cứ vào quy hoạch đô thị, các địa phương cần quan tâm bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn kiến thiết thị chính để giải quyết nhu cầu chính đáng của nhân dân.

- Dự án đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang là dự án trọng điểm của Chính phủ có tác động lớn đến việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đời sống nhân dân. Các tác động tiêu cực đến môi trường và đến đời sống nhân dân vùng dự án đã được xác định như vấn đề bồi thường tái định cư, nguy cơ sạt lở, ngập úng do thi công công trình, phát sinh đường gom trong các khu dân cư... đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư và các nhà thầu thi công thực hiện giảm thiểu tác động tiêu cực đến đời sống nhân dân, hạn chế phát sinh ý kiến cử tri.

2. Đối với lĩnh vực Tài nguyên và môi trường: Quan tâm chỉ đạo tăng cường quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để đảm bảo tính thống nhất trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở từng địa bàn, từng giai đoạn, cụ thể:

- Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có sử dụng đất. Các ngành: Tài nguyên và môi trường, Tài chính, Cục thuế tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan cần phối hợp chặt chẽ trong việc tổ chức thực hiện chính sách thuế, phí, lệ phí liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để đảm bảo quyền lợi cho người dân và nguồn thu của ngân sách nhà nước.

- Đối với các tổ chức hoặc dự án đầu tư đã có kết luận thanh tra, kiểm tra việc quản lý sử dụng đất (*đất các nông, lâm trường...*) cần được rà soát, đôn đốc, giám sát thực hiện một cách chặt chẽ, công khai kết quả để người dân cùng giám sát thực hiện.

- Các kiến nghị của cử tri liên quan đến công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, đảm bảo môi trường cần được làm rõ trách nhiệm của chủ dự án, vai trò kiểm tra giám sát của các cấp các ngành và cần có chế tài xử lý nghiêm minh, kịp thời.

3. Đối với lĩnh vực Công thương và Thông tin truyền thông

- Quản lý chặt chẽ quy hoạch mạng lưới thủy điện, chỉ đạo nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm của chủ đầu tư các dự án thủy điện trong việc thực hiện nghiêm quy chế vận hành hồ, đập. Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng cung cấp thông tin kịp thời về tình hình thời tiết, khí hậu thủy văn, tình hình đón lũ, xả lũ trên hệ thống sông, suối để chủ động ứng phó với diễn biến phức tạp trong mùa mưa lũ.

- Chỉ đạo rà soát các dự án, các chương trình mục tiêu quốc gia đã triển khai hoàn thành các công trình cấp điện sinh hoạt từ những năm trước nhưng đến nay chưa bàn giao cho ngành điện để quản lý, khai thác có hiệu quả. Cần làm rõ trách nhiệm của các chủ đầu tư xây dựng các công trình không hoàn thiện hồ sơ pháp lý để có biện pháp khắc phục.

- Các ý kiến kiến nghị liên quan đến việc đầu tư các công trình cấp điện, công trình hạ tầng thông tin liên lạc: Trước khi đề nghị các địa phương cần khảo sát kỹ tình hình địa bàn dân cư để các ý kiến, kiến nghị có cơ sở sớm được xem xét giải quyết.

4. Đối với lĩnh vực Nông nghiệp

- Đề nghị hàng năm quan tâm cân đối dành một phần kinh phí cho việc quản lý, duy tu bảo dưỡng và sửa chữa công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn tập trung. Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố quan tâm chú trọng đến công tác quản lý, sử dụng các công trình sau đầu tư; bố trí kinh phí hợp lý để duy tu, bảo dưỡng, khắc phục sửa chữa các công trình nước sinh hoạt nông thôn tập trung, đảm bảo công trình phát huy hiệu quả, ổn định, bền vững. Chỉ đạo các sở ngành là chủ đầu tư các công trình trên địa bàn các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác phối hợp trong việc đầu tư các công trình trên địa bàn; thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ dự án, tránh để thất lạc, hư hỏng làm ảnh hưởng đến công tác thanh quyết toán và lưu trữ hồ sơ.

- Đi đôi với việc đầu tư xây dựng các công trình, các địa phương cần nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc quản lý, khai thác, duy tu bảo dưỡng công trình, ý thức của người dân trong việc bảo vệ tài sản, giữ gìn vệ sinh môi trường.

5. Đối với lĩnh vực chế độ chính sách: Trong điều kiện ngân sách nhà nước còn khó khăn, chế độ chính sách hiện hành khi thay đổi phải được khảo sát đánh giá khách quan kỹ lưỡng và thận trọng để tránh tác động đến chính sách khác.

Điều 3: Tổ chức thực hiện

1. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và Đại biểu HĐND tỉnh có giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng chính phủ;
- Ban công tác đại biểu – UBTV Quốc hội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Hà Giang;
- TTr. Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang, Đài PTTH tỉnh; Website: Cổng GTĐT tỉnh; Trang TT điện tử Đại biểu dân cử tỉnh Hà Giang;
- Lưu VT, HĐND (1b).



CHỦ TỊCH

Thào Hồng Sơn